

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẢNG AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: *62* /GTr-CAG

V/v: Giải trình chênh lệch
lợi nhuận sau thuế BCTC
quí II - 2021

An Giang, ngày *16* tháng 07 năm 2021

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán nhà nước.
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX).

1. Tổ chức đại chúng: **Công ty Cổ phần Cảng An Giang**
2. Mã chứng khoán: **CAG**
3. Trụ sở chính: Quốc lộ 91, Tổ 15, Khóm Đông Thịnh B, phường Mỹ Thạnh, Thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

- Điện thoại: (0296) 3831 447 – (0296) 3831 535; Fax: (0296) 3831 129.

4. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 1600125108 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh An Giang cấp lần đầu ngày 29/03/2011, cấp thay đổi lần thứ 01 ngày 11/01/2016.

5. Nội dung: Giải trình chênh lệch biến động lợi nhuận sau thuế quý II năm 2021 so với quý II năm 2020.

Theo kết quả hoạt động kinh doanh quý II năm 2021, lợi nhuận sau thuế của Công ty Cổ phần Cảng An Giang giảm 1,6 tỷ đồng, tỷ lệ giảm 76,45% so với quý II năm 2020 (biến động hơn 10%). Công ty giải trình như sau:

ĐVT: VND

Số tt	Chỉ tiêu	Quý II năm 2021	Quý II năm 2020	chênh lệch	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(3)-(4)	(6)=(5)/(4)x100
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10.510.014.136	16.100.887.982	(5.590.873.846)	(34,72)
2	Giá vốn hàng bán	8.052.047.328	11.497.576.837	(3.445.529.509)	(29,97)
3	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.457.966.808	4.603.311.145	(2.145.344.337)	(46,60)
4	Doanh thu hoạt động tài chính	666.567.330	587.903.011	78.664.319	13,38
5	Chi phí tài chính	480.129	23.517.778	(23.037.649)	(97,96)
6	Chi phí bán hàng	251.247.590	368.213.288	(116.965.698)	(31,77)

7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	2.238.953.789	2.175.280.530	63.673.259	2,93
8	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	633.852.630	2.624.202.560	(1.990.349.930)	(75,85)
9	Thu nhập khác	2.980.220	172	2.980.048	1.732.586,05
10	Chi phí khác	0	0	-	-
11	Lợi nhuận khác	2.980.220	172	2.980.048	1.732.586,05
12	Tổng lợi nhuận trước thuế	636.832.850	2.624.202.732	(1.987.369.882)	(75,73)
13	Chi phí thuế TNDN hiện hành	143.058.143	527.840.546	(384.782.403)	(72,90)
14	Lợi nhuận sau thuế TNDN	493.774.707	2.096.362.186	(1.602.587.479)	(76,45)

- Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm 5.591 triệu đồng, giá vốn hàng bán giảm 3.445 triệu đồng làm cho lợi nhuận gộp giảm 2.145 triệu đồng;
- Doanh thu tài chính tăng 79 triệu đồng, chi phí tài chính giảm 23 triệu đồng, làm cho lợi nhuận tăng 102 triệu đồng;
- Chi phí bán hàng giảm 117 triệu đồng, chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 64 triệu đồng làm lợi nhuận tăng 53 triệu đồng;

Chính 3 yếu tố trên và lợi nhuận khác tăng 3 triệu đồng, chi phí thuế TNDN hiện hành giảm 385 triệu đồng làm tổng lợi nhuận sau thuế giảm 1, 6 tỷ đồng .

Trên đây là giải trình tình hình biến động lợi nhuận sau thuế quý II năm 2021 so với quý II năm 2020 của Công ty Cổ phần Cảng An Giang, xin báo cáo đến Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước, HNX và Quý cổ đông được biết. (U)

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.



TỔNG GIÁM ĐỐC

BÙI THÀNH HIỆP